1. Trường: ..... 2. Họ và tên học sinh: ..... 3. Số báo danh: ..... 4. Lớp:	5. Kiểm tra: ..... 6. Ngày : ..... 7. Phòng : .....

MÔN :	Mã đề	Số phách	Giám thị 1	Giám thị 2
	☐☐☐			

Điểm bài kiểm tra		Số phách
Viết bằng số	Viết bằng chữ	
Giám khảo 1	Giám khảo 2	

Mã đề

0	○	○	○
1	○	○	○
2	○	○	○
3	○	○	○
4	○	○	○
5	○	○	○
6	○	○	○
7	○	○	○
8	○	○	○
9	○	○	○

Thí sinh lưu ý : - Giữ cho phiếu phẳng, không bôi bẩn, tẩy xóa, nhàu nát, làm rách, ghi đè lên các ô Vuông đen để phần mềm chấm tự động. Phải ghi đầy đủ các mục theo hướng dẫn.
- Dùng bút chì (hoặc bút tối màu), tô đậm, tô kín một ô tròn tương ứng với mã Đề, Số báo danh và Đáp án đúng cho từng câu trắc nghiệm.

Phần trả lời: - Số thứ tự câu trả lời dưới đây ứng với thứ tự câu hỏi trắc nghiệm trong đề.
- Đối với mỗi câu trắc nghiệm, thí sinh chọn và tô đậm, tô kín một ô tròn tương ứng với phương án trả lời đúng.

1	A	B	C	D	18	A	B	C	D
2	A	B	C	D	19	A	B	C	D
3	A	B	C	D	20	A	B	C	D
4	A	B	C	D	21	A	B	C	D
5	A	B	C	D					
6	A	B	C	D					
7	A	B	C	D					
8	A	B	C	D					
9	A	B	C	D					
10	A	B	C	D					
11	A	B	C	D					
12	A	B	C	D					
13	A	B	C	D					
14	A	B	C	D					
15	A	B	C	D					
16	A	B	C	D					
17	A	B	C	D					

Phiếu: A4–50–BGD